

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-PT
Ngày: 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bình
- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Vương Quốc A và bị cáo Vương Hoàng L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện LH.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Vương Quốc A**, sinh năm 1983, tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn HBT, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Đắc Th, sinh năm 1959 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958; vợ Lữ Thị M, sinh năm 1988; có 02 người con sinh năm 2008 và sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2003, bị UBND tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn là 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quyết định số 2160/QĐ-UB ngày 19/8/2003; tại Bản án số 56/2012/HS-ST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo số tiền 20.000.000đ về tội đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Vương Hoàng L**, sinh năm 1992, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn NH, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Đắc Th, sinh năm 1959 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; gia đình bị cáo có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1983, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án số 56/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo số tiền 15.000.000đ về tội đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo khác, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 11/4/2020, Vương Quốc A thuê K'D1 và K'D2 đến nhà Vương Quốc A ở thôn HBT, xã NH, huyện LH để đổ tấm đan bê tông, trong lúc làm việc, Quốc A nói muốn tìm gỗ mít để làm lục bình thì K'D1 và K'D2 cho biết ở khu vực vườn cà phê gần dốc ông Quĩ có mấy cây mít, thì Quốc A nói với cả hai sau khi làm xong sẽ dẫn đi xem. Đến khoảng 12h cùng ngày, Quốc A cùng K'D1 và K'D2 đi đến khu vực chân dốc ông Quĩ rồi vào đường đất bên trái đến vườn cà phê nhà bà Trần Thị D, sinh năm 1966, HKTT: Thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, ĐTr, tỉnh Lâm Đồng (vườn cà phê thuộc tổ dân phố Xoan, thị trấn ĐV, huyện LH) thấy có 01 cây mít to sát mép phía bên trái đường và cách đó khoảng 40m vào trong vườn cà phê của gia đình ông Ngô Trọng Th1, sinh năm 1979, HKTT: Thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, ĐTr, tỉnh Lâm Đồng (vườn cà phê thuộc tổ dân phố Xoan, thị trấn ĐV, huyện LH) có 02 cây mít to, lúc này Quốc A nói để mấy ngày nữa có xe máy cày thì mang máy cưa đến cắt trộm, rồi tất cả về lại nhà Quốc A ở thôn HBT, xã NH, huyện LH.

Đến khoảng 17 giờ ngày 17/4/2020, Quốc A đến nhà K'D2 để lấy máy cưa nhờ K'D2 sửa giúp rồi nói với K'D2 đi cưa trộm gỗ mít ở vị trí hôm trước đã xem thì K'D2 đồng ý. Quốc A gọi điện thoại cho K'D1 nói đến nhà Quốc A lấy thêm 02 máy cưa gỗ cùng can xăng, nhót để đi cưa trộm gỗ mít thì K'D1 đồng ý. Sau đó Quốc A gọi điện thoại cho K'S, nhà ở tổ dân phố Bò Liêng, thị trấn ĐV để thuê đi bóc hộ gỗ mít và nói kêu thêm một người nữa để bóc cùng vì gỗ nặng rồi đến nhà K'D2, thì được K'S đồng ý và gọi thêm K'T, trú cùng tổ dân phố với K'S cùng đến nhà K'D2 gặp Quốc A và K'D2. Lúc này K'T chở K'D2 cầm theo 01 máy cưa hiệu Ftin màu cam đi trước vào vị trí có các cây mít đã xem trước đó, còn Quốc A chở K'S đi mua nước uống vào sau, trên đường đi Quốc A gọi điện thoại cho em trai là Vương Hoàng L, nhà ở thôn NH, xã NH chạy xe máy cày đến dốc ông Quĩ để chở gỗ giúp, thì L đồng ý và lấy xe máy cày của bố là ông Vương Đắc Th, nhà ở thôn NH, xã NH chạy đến khu vực dốc ông Quĩ. Trong lúc đó, K'T và K'D2 trên đường đến vị trí cây mít nhà bà D thì gặp K'D1 chở theo 02

máy cưa đứng đợi, thì cả ba cùng đến vị trí cây mít, K'D1 cùng K'D2 mỗi người sử dụng một máy cưa cưa hạ cây mít nhà bà D rồi cắt thành 04 khúc. Sau khi cưa khúc xong thì Quốc A chở K'S đến, Quốc A nói K'S quay lại đường nhựa để đón L chạy xe máy cày đến rồi Quốc A cùng K'T dùng dao mang theo chặt các cành mít cho gọn. K'D1 và K'D2 tiếp tục đến vị trí 02 cây mít của gia đình ông Th2 cưa hạ và cắt thành 09 khúc. Sau khi K'S đón và dẫn L chạy xe máy cày đến vị trí trên thì tất cả cùng nhau khiêng chất lên xe máy cày rồi L điều khiển xe chạy về nhà Quốc A. Trên đường đi cách vị trí cưa trộm gỗ mít khoảng 100m thì bị Công an thị trấn ĐV tuần tra phát hiện và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án thu giữ: 13 khúc gỗ mít; 01 xe máy cày nhãn hiệu Kubota có kèm theo mooc thùng; 01 máy cắt gỗ hiệu Makute màu đen có gắn lưỡi cưa; 01 máy cắt gỗ hiệu Ftin màu cam không gắn lưỡi cưa; 01 xe mô tô không biển số hiệu L Star. Đối với các tang vật gồm 01 con dao, 01 máy cưa, đèn pin đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Ngày 23/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LH kết luận về việc định giá tài sản số 51/HĐĐG đối với tài sản là 13 khúc gỗ tròn, loại gỗ mít trồng, nhóm IV, khối lượng 1,302m³ có tổng giá trị tài sản là 2.508.300đ.

Đối với chiếc xe máy cày hiệu Kubota được xác định là tài sản của ông Vương Đắc Th, bị cáo L tự ý lấy xe đi ông Th không biết dùng vào việc gì. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Th theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Trọng Th1 đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường công chăm sóc và thiệt hại số tiền 2.000.000đ, bị hại Trần Thị D đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường công chăm sóc và thiệt hại số tiền 1.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH đã truy tố các bị can Vương Quốc A, K'D1, K'D2, Vương Hoàng L, K'T và K'S ra trước Tòa án nhân dân huyện LH để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại bản án số 22/2021/HS-ST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện LH đã xử;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vương Quốc A, K'D1, K'D2, Vương Hoàng L, K'T và K'S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vương Quốc A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vương Hoàng L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo K'S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo K'D1 06 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/3/2021).

Giao bị cáo K'D1 cho Ủy ban nhân dân xã Phi Tô, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: K'D2, K'T mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/3/2021).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 24/3/2021 bị cáo Vương Quốc A và Vương Hoàng L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Vương Quốc A và Vương Hoàng L không thắc mắc, khiếu nại gì. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối chiếu lời khai của các bị cáo, lời khai các bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 17/4/2020, Vương Quốc A cùng K'D2, K'D1, K'S, K'T dùng máy cưa để cưa trộm gỗ mít ở nhà bà Trần Thị D và nhà ông Ngô Trọng Th1. Sau đó, Quốc A gọi điện thoại cho em trai là Vương Hoàng L, chạy xe máy cày của ông Vương Đắc Th đến dốc ông Quỹ để chở gỗ giúp thì L đồng ý. Đến vị trí tập kết gỗ mít, tất cả cùng nhau khiêng gỗ lên xe đi về, trên đường đi cách vị trí cưa trộm khoảng 100m thì bị Công an thị trấn ĐV tuần tra phát hiện và thu giữ tang vật. Ngày 23/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LH kết luận tài sản là 13 khúc gỗ tròn, loại gỗ mít trồng, nhóm IV, khối lượng 1,302m³ có tổng giá trị là 2.508.300đ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo A và bị cáo L: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định nên được xem xét.

Bị cáo Vương Quốc A là người giữ vai trò chính như rủ rê và thuê các bị cáo đi trộm gỗ mít để mang về cho bị cáo sử dụng nên bị cáo phải chịu hình phạt cao nhất trong vụ án này là phù hợp. Đối với bị cáo L khi được bị cáo A nhờ đi chở gỗ mít vào ban đêm, bị cáo biết là gỗ trộm cắp nhưng không phản đối mà còn tích cực về lấy xe máy cày của bố để đi vận chuyển gỗ giúp, vì vậy bị cáo L phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Mặc dù giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp không lớn nhưng các bị cáo liêu lĩnh, táo bạo, lợi dụng đêm khuya điều khiển cả xe máy cày đi trộm cắp tài sản. Hành vi này của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo lắng.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trả lại tài sản trộm cắp và bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo A 09 tháng tù và bị cáo L 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo L là em ruột của bị cáo A, bị cáo nhất thời phạm tội, tính chất, mức độ hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo L hưởng án treo.

Đối với bị cáo A, tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Quốc A; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Hoàng L, sửa bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Vương Quốc A và Vương Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vương Quốc A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vương Hoàng L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (18/5/2021).

Giao bị cáo Vương Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Vương Quốc A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện LH (02);
- VKSND huyện LH(01);
- CSĐT CA huyện LH(01);
- THAHS CA huyện LH(01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bình